

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Thông báo số 68-TB/VPTW ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế về phát triển ngành Y học cổ truyền Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Thông báo số 68-TB/VPTW ngày 26/5/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế về phát triển ngành Y học cổ truyền Việt Nam (Thông báo số 68-TB/VPTW); Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 09/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo số 68-TB/VPTW (Quyết định số 1250/QĐ-TTg). Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện Thông báo số 68-TB/VPTW và Quyết định số 1250/QĐ-TTg về phát triển ngành Y học cổ truyền Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Thông báo số 68-TB/VPTW và Quyết định số 1250/QĐ-TTg; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong bảo tồn, kế thừa, phát huy và phát triển y học cổ truyền.

b) Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong bảo tồn, kế thừa và phát triển y học cổ truyền; kết hợp chặt chẽ y học cổ truyền với y học hiện đại. Tập trung xây dựng và phát triển hệ thống y học cổ truyền của tỉnh đồng bộ, hiện đại, nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Thông báo số 68-TB/VPTW và Quyết định số 1250/QĐ-TTg; bảo đảm việc triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn, theo phương châm "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền.

b) Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả; gắn với việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương, của tỉnh và các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

d) Xác định phát triển y học cổ truyền là nhiệm vụ liên ngành, thường xuyên và lâu dài; bảo đảm kế thừa, bảo tồn và phát huy giá trị tri thức y học dân tộc; kết hợp hài hòa giữa y học cổ truyền và y học hiện đại; giữa bảo tồn và phát triển; giữa chăm sóc sức khỏe với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế sức khỏe, du lịch y tế và phát triển dược liệu phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung Thông báo số 68-TB/VPTW và Quyết định số 1250/QĐ-TTg

Tổ chức phổ biến, quán triệt Thông báo số 68-TB/VPTW, Quyết định số 1250/QĐ-TTg và Kế hoạch này đến các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, kế thừa, phát huy và phát triển y học cổ truyền; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả.

2. Cụ thể hoá thể chế, chính sách về y học cổ truyền

a) Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển y học cổ truyền phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện thực tiễn địa phương.

b) Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển y học cổ truyền Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động rà soát, xây dựng hoặc điều chỉnh chương trình, kế hoạch, đề án thuộc phạm vi quản lý; lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển y học cổ truyền vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

3. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

a) Đẩy mạnh phát triển mô hình kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong hệ thống y tế

Tiếp tục củng cố và phát triển mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở; đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phát huy ưu thế của mỗi nền y học.

Phát huy vai trò của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa đầu ngành của tỉnh về y học cổ truyền; nâng cao năng lực

chuyên môn, chỉ đạo tuyển, đào tạo liên tục, chuyển giao kỹ thuật, hội chẩn từ xa, nghiên cứu khoa học và hợp tác chuyên môn với các bệnh viện tuyến Trung ương, cơ sở đào tạo y dược và các đơn vị trong, ngoài tỉnh; từng bước nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trong toàn hệ thống y tế.

b) Triển khai thống nhất các hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong hệ thống khám, chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế.

c) Phát triển các mô hình chăm sóc sức khỏe bằng phương pháp không dùng thuốc: Chuẩn hóa, phát triển và nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe bằng phương pháp không dùng thuốc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh áp dụng các phương pháp điều trị y học cổ truyền theo quy định của Bộ Y tế. Lồng ghép các phương pháp chăm sóc sức khỏe không dùng thuốc trong phòng bệnh, quản lý bệnh mạn tính, phục hồi chức năng, chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe ban đầu và quản lý sức khỏe cộng đồng; hướng dẫn người dân thực hành dưỡng sinh, rèn luyện sức khỏe nhằm nâng cao thể trạng, phòng bệnh và cải thiện chất lượng cuộc sống.

d) Nâng cao năng lực hệ thống khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền: rà soát, củng cố và phát triển hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh phù hợp với mô hình tổ chức hệ thống y tế và nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm hoạt động chuyên môn theo quy định.

Ưu tiên đầu tư phát triển Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại; từng bước nâng cấp cơ sở hạ tầng, bổ sung trang thiết bị chuyên ngành, phát triển các kỹ thuật chuyên sâu về y học cổ truyền, phục hồi chức năng. Đẩy mạnh chuyển đổi số, bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới trong quản lý, khám bệnh, chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và đào tạo đáp ứng vai trò bệnh viện đầu ngành y học cổ truyền của tỉnh; đồng thời nâng cao năng lực triển khai khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Trạm Y tế xã, phường.

4. Phát triển dược liệu, thuốc cổ truyền và công nghiệp dược liệu

a) Bảo tồn, phát triển nguồn tài nguyên dược liệu

Tổ chức điều tra, cập nhật cơ sở dữ liệu, đánh giá bảo tồn và phát triển bền vững nguồn tài nguyên dược liệu trên địa bàn tỉnh; bảo tồn nguồn gen, tri thức bản địa về cây thuốc và bài thuốc dân gian gắn với bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ rừng và sinh kế cho người dân.

Phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung phù hợp với điều kiện sinh thái của từng địa phương; ưu tiên các loài dược liệu có lợi thế của tỉnh, từng bước áp dụng tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng và thu hái dược liệu (GACP-WHO).

Xây dựng, phát triển vườn thuốc nam tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh phục vụ khám bệnh, chữa bệnh, bảo tồn nguồn gen, đào tạo và nghiên cứu khoa học; xây dựng, quản lý và phát triển vườn thuốc nam mẫu tại Trạm Y tế xã,

phường theo quy định của Bộ Y tế, góp phần bảo tồn cây thuốc, truyền thông, giáo dục sức khỏe và hướng dẫn người dân sử dụng cây thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả.

b) Phát triển chuỗi giá trị dược liệu từ bảo tồn, nuôi trồng, khai thác, sơ chế, chế biến, bảo quản, lưu thông, tiêu thụ đến sử dụng; tăng cường liên kết giữa người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền.

c) Kiểm soát chặt chẽ chất lượng dược liệu, vị thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền và các sản phẩm từ dược liệu; tăng cường kiểm nghiệm, truy xuất nguồn gốc, phòng, chống gian lận thương mại, dược liệu giả, dược liệu kém chất lượng, bảo đảm an toàn, hiệu quả trong sản xuất, lưu thông và sử dụng theo quy định của pháp luật.

d) Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn cơ sở đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền và thuốc cổ truyền theo quy định; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng trong nuôi trồng, khai thác, sơ chế, chế biến và bảo quản dược liệu.

đ) Thu hút đầu tư phát triển công nghiệp dược liệu và sản xuất thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu; thu hút các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển vùng nguyên liệu, cơ sở sơ chế, chế biến, chiết xuất, sản xuất thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và các sản phẩm có giá trị gia tăng từ dược liệu; tăng cường liên kết giữa bốn nhà trong phát triển vùng nguyên liệu, chuyển giao công nghệ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; góp phần hình thành ngành công nghiệp dược liệu.

5. Đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo hộ sở hữu trí tuệ, hiện đại hóa y học cổ truyền

a) Phát triển cơ sở dữ liệu về y học cổ truyền; đẩy mạnh số hóa tri thức y học cổ truyền. Xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh đồng bộ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Y tế. Suru tầm, thống kê, số hóa và lưu trữ tri thức bản địa và các giá trị văn hóa truyền thống về y học cổ truyền của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y học cổ truyền: ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về bảo tồn, kế thừa và phát triển y học cổ truyền; nghiên cứu, chuẩn hóa bài thuốc, vị thuốc, phương pháp điều trị và sản phẩm từ dược liệu có tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Khuyến khích các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp tăng cường hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất và phát triển sản phẩm từ dược liệu.

c) Hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, phát triển thương hiệu đối với các bài thuốc, cây thuốc, sản phẩm từ dược liệu, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và các tài sản trí tuệ khác trong lĩnh vực y học cổ truyền theo quy định của pháp luật.

d) Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Y tế là cơ sở đủ điều kiện bào chế, chế biến thuốc cổ truyền; góp phần hiện đại hóa và nâng cao năng lực của hệ thống y học cổ truyền tỉnh.

đ) Ứng dụng công nghệ sinh học trong bào chế, kiểm nghiệm, bảo quản và sản xuất các sản phẩm từ dược liệu; ưu tiên phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng cao từ dược liệu của tỉnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe và nhu cầu thị trường.

6. Phát triển thương hiệu y học cổ truyền gắn với kinh tế sức khỏe, du lịch y tế

a) Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y học cổ truyền gắn với chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, dưỡng sinh, sử dụng dược liệu, y thực và trải nghiệm văn hóa y học cổ truyền; khuyến khích phát triển các sản phẩm, dịch vụ y học cổ truyền có chất lượng, mang bản sắc địa phương phục vụ khách du lịch.

b) Khuyến khích phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với vùng trồng dược liệu, làng nghề, làng văn hóa truyền thống, tri thức bản địa và các sản phẩm OCOP; tăng cường phối hợp liên ngành trong bảo tồn giá trị văn hóa, phát huy giá trị dược liệu và xây dựng, quảng bá các sản phẩm du lịch chăm sóc sức khỏe phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất phát triển sản phẩm OCOP từ dược liệu và sản phẩm chế biến từ dược liệu; nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì, tiêu chuẩn sản phẩm, từng bước xây dựng các sản phẩm OCOP có giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh trên thị trường.

d) Tăng cường hợp tác phát triển y học cổ truyền: hợp tác với các địa phương, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, bệnh viện chuyên ngành trong nước; mở rộng hợp tác quốc tế, nhất là với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) và các đối tác phù hợp nhằm quảng bá hình ảnh, giá trị y học cổ truyền, dược liệu và sản phẩm y học cổ truyền của tỉnh; thúc đẩy phát triển kinh tế sức khỏe và du lịch y tế.

đ) Tăng cường các hoạt động hợp tác, xúc tiến thương mại, quảng bá hình ảnh, sản phẩm và dịch vụ y học cổ truyền của tỉnh thông qua hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, các nền tảng số và các hoạt động hợp tác trong nước, quốc tế. Chủ động trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, học tập các mô hình hiệu quả; từng bước nâng cao vị thế của y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn.

7. Phát triển đồng bộ hệ sinh thái y dược cổ truyền, nguồn nhân lực chất lượng cao và giữ gìn y đức

a) Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển y học cổ truyền, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở y dược tư nhân vào quá trình nghiên cứu, sản xuất, bào chế, chế biến dược liệu, thuốc cổ truyền chất lượng

cao và phát triển hệ thống khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, chuỗi cung ứng dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường quản lý nhà nước, kiểm soát chặt chẽ hoạt động hành nghề, chất lượng dược liệu, thuốc và hoạt động quảng cáo; thanh tra, kiểm tra việc hành nghề, chất lượng dược liệu, thuốc cổ truyền, sản phẩm y học cổ truyền và hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật. Chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong lĩnh vực y dược cổ truyền.

c) Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y học cổ truyền; xây dựng kế hoạch đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và y đức; tăng cường hợp tác với các cơ sở đào tạo, bệnh viện tuyến Trung ương trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

d) Bố trí nhân lực vào vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện quản lý nhà nước lĩnh vực y dược cổ truyền tại cơ quan chuyên môn về y tế thuộc UBND cấp tỉnh. Bố trí nhân lực thực hiện công tác chuyên môn về y học cổ truyền tại Trạm Y tế trực thuộc UBND cấp xã.

đ) Xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực y học cổ truyền; ưu tiên đội ngũ chuyên gia, bác sĩ có trình độ chuyên môn sâu, lương y có nhiều kinh nghiệm và người có bài thuốc, phương pháp chữa bệnh gia truyền có giá trị.

e) Đẩy mạnh phối hợp với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, bệnh viện chuyên ngành trong đào tạo nguồn nhân lực y học cổ truyền; khuyến khích phát triển các lĩnh vực chuyên sâu về y học cổ truyền; tạo điều kiện để cán bộ y tế tham gia các chương trình đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên khoa, đào tạo liên tục và chuyển giao kỹ thuật theo nhu cầu thực tiễn.

8. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội về y học cổ truyền

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá về vai trò, giá trị của y học cổ truyền; định hướng dư luận, cung cấp thông tin chính thống, phản bác tin giả, thông tin sai lệch về lĩnh vực y học cổ truyền trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

b) Tôn vinh các danh y; biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong bảo tồn và phát triển y học cổ truyền.

9. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong bảo tồn, kế thừa và phát triển y học cổ truyền

(Phân công nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn đầu tư công; nguồn kinh phí lồng

ghép từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan; nguồn huy động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định; chủ trì rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

- Phối hợp các sở, ngành, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Y tế là cơ sở đủ điều kiện bảo chế, chế biến thuốc cổ truyền.

2. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì tổ chức triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực y học cổ truyền; phối hợp triển khai ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa tri thức y học cổ truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường: chủ trì, hướng dẫn UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan phát triển các vùng trồng dược liệu dưới tán rừng theo hướng tập trung, xây dựng chuỗi liên kết gắn với thị trường tiêu thụ theo đề án phát triển lâm nghiệp, phù hợp với chính sách của Trung ương, của tỉnh.

5. Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì hoặc phối hợp triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; lồng ghép các mục tiêu phát triển y học cổ truyền vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế.

6. UBND các xã, phường

Xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bố trí nguồn lực theo phân cấp; chỉ đạo Trạm Y tế và các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế.

7. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để

tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDD).

(B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhân